

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 4**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10**

**BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 10; Năm học 2022 - 2023**

**Thời gian làm bài: 90 phút - Không kể thời gian phát đề**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc văn bản sau:

*Anh nhớ không những con đường quê ta  
Thân thương từ thuở nhỏ ?  
Bao năm tháng đi về trên ngõ  
Bao hoàng hôn rậm rịch bước chân trâu  
Đường lập lòe đom đóm bay cao  
Ta ghé cửa nhà nhau xin lửa  
Nghe hoa súng bờ ao se sẽ nở  
Da diết lòng hương dịu tự vườn cau...*

*Xưa xóm nghèo mái rạ chen nhau  
Gò ghè lối hẹp  
Hun hút bờ tre gió rét  
Mưa dầm lầy lội bùn trơn  
Bà lưng còng chống gậy bước run  
Còm cõi vai gầy gánh nặng  
Sương trắng mùa đông ngô vắng  
Quét hoài không hết lá khô...*

*Ôi những con đường hẹp ngày xưa  
Cùng ruộng nhỏ ao con bó luôn tầm mắt  
Khiến lòng người nhiều khi cũng chật...  
Ta dựng ngày mai rộng biển lúa vàng  
Bước đi dài đường phải thênh thang  
Vui mở với đời ta như trời rộng...*

*(Những con đường, Trích Hương cây – 1968 – Lưu Quang Vũ)*

Lựa chọn đáp án đúng:

**Câu 1.** Đoạn trích được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do.
- B. Hiện đại.
- C. Bảy chữ.
- D. Tám chữ.

**Câu 2.** Các từ láy trong khổ thơ đầu:

- A. rậm rịch, lập loè, lầy lội, còm cõi.
- B. rậm rịch, lập loè, se sẽ, da diết.
- C. ghồ ghề, hun hút, lầy lội, còm cõi.
- D. se sẽ, da diết, ghồ ghề, hun hút.

**Câu 3.** Hình ảnh nào không xuất hiện trong đoạn trích?

- A. Xóm nghèo mái rạ.
- B. Bờ tre hun hút.
- C. Đom đóm lập lòe.

D. Dòng sông xanh mát.

**Câu 4.** Dòng nào nêu đúng tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ trong câu thơ còm cõi vai gầy gánh nặng?

- A. Nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người bà.
- B. Nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người mẹ.
- C. Nhấn mạnh niềm vui, niềm hạnh phúc của người bà.
- D. Nhấn mạnh sự mạnh mẽ, kiên cường của người bà.

**Câu 5.** Cảm xúc chủ đạo của tác giả trong đoạn thơ là

- A. ngỡ ngàng.
- B. nhớ thương.
- C. hân hoan.
- D. đau buồn.

**Câu 6.** Con đường ngày xưa và con đường ngày mai có gì khác nhau?

- A. Con đường ngày xưa thân thương, con đường ngày mai xa lạ.
- B. Con đường ngày xưa gồ ghề, con đường ngày mai bằng phẳng.
- C. Con đường ngày xưa hẹp, con đường ngày mai thênh thang.
- D. Con đường ngày xưa lầy lội bùn trơn, con đường ngày mai rực rỡ ánh điện.

**Câu 7.** Theo văn bản, các câu thơ sau được hiểu như thế nào?

*Ôi những con đường hẹp ngày xưa  
Cùng ruộng nhỏ ao con bó luôn tâm mắt  
Khiến lòng người nhiều khi cũng chật...*

- A. Điều kiện sống thiếu thốn ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người.
- B. Điều kiện sống sung túc ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người.
- C. Điều kiện sống không ảnh hưởng đến lối sống của con người.
- D. Cần tạo môi trường sống tốt đẹp để con người được phát triển.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Nêu ngắn gọn nội dung chính của đoạn trích.

**Câu 9.** Anh/chị có đồng tình với ước vọng của tác giả trong hai câu thơ sau không? Vì sao?

*Ta dựng ngày mai rộng biển lúa vàng  
Bước đi dài đường phải thênh thang*

**Câu 10.** Thông điệp có ý nghĩa tích cực mà anh/ chị nhận được sau khi đọc đoạn trích?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận bàn về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

**Đáp án đề 4****I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1(0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3(0.5đ)	Câu 4(0.5đ)	Câu 5(0.5đ)	Câu 6(0.5đ)	Câu 7(0.5đ)
A	B	D	A	B	C	A

**Câu 1.** Đoạn trích được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do.
- B. Hiện đại.
- C. Bảy chữ.
- D. Tám chữ.

**Phương pháp giải:**

Dựa vào số từ trong đoạn trích để trả lời câu hỏi

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích được viết theo thể thơ Tự do

→ Đáp án A

**Câu 2.** Các từ láy trong khổ thơ đầu là?

- A. rậm rịch, lập loè, lầy lội, còm cõi.
- B. rậm rịch, lập loè, se sẽ, da diết.
- C. ghồ ghề, hun hút, lầy lội, còm cõi.
- D. se sẽ, da diết, ghồ ghề, hun hút.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ khổ thơ đầu và gạch chân những từ láy

**Lời giải chi tiết:**

Những từ láy xuất hiện trong khổ thơ đầu là: rậm rịch, lập lòe, se sẽ, da diết.

→ Đáp án B

**Câu 3.** Hình ảnh nào không xuất hiện trong đoạn trích?

A. Xóm nghèo mái rạ.

B. Bờ tre hun hút.

C. Đom đóm lập lòe.

D. Dòng sông xanh mát.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích và sử dụng phương pháp loại trừ

**Lời giải chi tiết:**

Hình ảnh không xuất hiện trong đoạn trích là hình ảnh dòng sông.

→ Đáp án D

**Câu 4.** Dòng nào nêu đúng tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ trong câu thơ cõm cõi vai gầy gánh nặng?

A. Nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người bà.

B. Nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người mẹ.

C. Nhấn mạnh niềm vui, niềm hạnh phúc của người bà.

D. Nhấn mạnh sự mạnh mẽ, kiên cường của người bà.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ bài thơ và dựa vào những kiến thức đã được học về các biện pháp tu từ để nêu tác dụng của biện pháp đảo ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Biện pháp tu từ đảo ngữ có tác dụng nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người bà. Đồng thời gửi gắm tấm lòng yêu thương của người cháu đối với người bà thân yêu.

→ Đáp án A

**Câu 5.** Cảm xúc chủ đạo của tác giả trong đoạn thơ là

- A. ngỡ ngàng.
- B. nhớ thương.
- C. hân hoan.
- D. đau buồn.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích và chỉ ra cảm xúc chủ đạo của đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Cảm xúc chủ đạo của đoạn thơ là cảm xúc nhớ thương của tác giả khi nhắc về những kỉ niệm ngày xưa, đặc biệt là đối với người bà.

→ Đáp án B

**Câu 6.** Con đường ngày xưa và con đường ngày mai có gì khác nhau?

- A. Con đường ngày xưa thân thương, con đường ngày mai xa lạ.

- B. Con đường ngày xưa gồ ghề, con đường ngày mai bằng phẳng.
- C. Con đường ngày xưa hẹp, con đường ngày mai thênh thang.
- D. Con đường ngày xưa lầy lội bùn trơn, con đường ngày mai rực rỡ ánh điện.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích, chú ý những chi tiết về con đường ngày xưa và con đường ngày mai

**Lời giải chi tiết:**

Con đường ngày xưa hẹp tượng trưng cho những khó khăn cách trở, tuy nhiên, con đường ngày mai sẽ rộng rãi, thênh thang. Điều này thể hiện niềm tin của tác giả về tương lai tươi sáng trước mắt.

→ Đáp án C

**Câu 7.** Theo văn bản, các câu thơ sau được hiểu như thế nào?

Ôi những con đường hẹp ngày xưa  
Cùng ruộng nhỏ ao con bó luôn tầm mắt  
Khiến lòng người nhiều khi cũng chật...

- A. Điều kiện sống thiếu thốn ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người.
- B. Điều kiện sống sung túc ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người.
- C. Điều kiện sống không ảnh hưởng đến lối sống của con người.
- D. Cần tạo môi trường sống tốt đẹp để con người được phát triển.

**Phương pháp giải:**

Chú ý những hình ảnh nổi bật trong đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Những câu thơ trên cho thấy một triết lý sống vô cùng đúng đắn: Điều kiện sống thiếu thốn ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người. Điều này cũng chính là quan điểm vật chất quyết định đến ý thức con người.

→ Đáp án A

**Câu 8.** Nêu ngắn gọn nội dung chính của đoạn trích.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

- Hình ảnh con đường quê hương trong hoài niệm của tác giả
- Tình cảm và những suy ngẫm của tác giả về quê hương

**Câu 9.**

**Phương pháp giải:**

**Lời giải chi tiết:**

HS trả lời theo nhiều cách. Sau đây là định hướng:

- **Đồng tình:** vì đó là ước vọng cao đẹp của con người. Hành trình phát triển cần song hành với điều kiện thuận lợi về vật chất
- **Không đồng tình** vì: có những sự phát triển mang tính đột phá vượt lên những hạn chế, nghịch cảnh
- **Vừa đồng tình vừa không đồng tình, vì:** trong hành trình phát triển của con người, điều kiện vật chất là yếu tố quan trọng nhưng không hẳn đóng vai trò quyết định

**Câu 10.** Anh/chị có đồng tình với ước vọng của tác giả trong hai câu thơ sau không? Vì sao?

Ta dựng ngày mai rộng biển lúa vàng  
Bước đi dài đường phải thênh thang

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ hai câu thơ và nêu ý kiến của bản thân

**Lời giải chi tiết:**

HS trả lời theo nhiều cách. Sau đây là gợi ý:

- Tình cảm yêu thương, gắn bó dành cho quê hương
- Thái độ trân trọng và tự hào.
- Hành động thiết thực để góp phần xây dựng quê hương...

**II. VIẾT****1. Mở bài**

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: bàn về niềm tin trong cuộc sống

**2. Thân bài**

– Định nghĩa về niềm tin

+ Niềm tin nếu hiểu một cách đơn giản thì đó là sự tin tưởng một cách tích cực vào sự việc nào đó.

+ Niềm tin là một giá trị tinh thần vô hình, hình thành từ trong suy nghĩ của con người.

+ Niềm tin thường đến từ những cảm nhận chủ quan của con người, từ những nhận thức vốn có, do được giáo dục và nuôi dưỡng, niềm tin thường dễ dàng bỏ qua những nhận thức khách quan.

– Ý nghĩa của niềm tin

+ Là năng lượng tiếp sức cho chúng ta trên con đường chạm tới ước mơ, hoàn thành lý tưởng của cuộc đời.

+ Là “hệ điều hành” cho những quyết định của não bộ, niềm tin sẽ quyết định rằng bạn có nên làm việc đó không, việc đó có đáng tin tưởng không.

+ Niềm tin vào bản thân tạo động lực giúp con người hoàn thành những công việc dù khó khăn nhất, đôi khi là nằm ngoài khả năng của họ...

– Hậu quả của việc không có niềm tin trong cuộc sống

+ Thiếu niềm tin vào bản thân thì khó có thể thành công, vì thiếu nguồn động lực, sự kiên trì.

+ Trong các mối quan hệ xã hội, việc thiếu niềm tin lẫn nhau khiến các mối quan hệ trở nên nhạt nhẽo, tràn đầy sự nghi kỵ, khó gắn bó, đoàn kết và chia sẻ.

– Bài học nhận thức, hành động

+ Đối với mỗi cá nhân, trước hết quan trọng nhất là phải tin tưởng vào chính bản thân mình, tạo cho mình những sự tự tin nhất định, đánh bay cái tâm lý e ngại, sợ hãi, tự ti trong tâm hồn.

+ Đặt niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống, đặt niềm tin vào những người khác để thấy cuộc sống có ý nghĩa và giá trị hơn.

+ Tuy nhiên cũng không được quá tự tin vào bản thân mà dẫn đến chủ quan. Tự kiêu, tự phụ sẽ dễ thất bại

### 3. Kết bài

– Khẳng định lại vấn đề nghị luận

+ Niềm tin là một giá trị tinh thần cốt lõi và cực kỳ cần thiết cho cuộc đời của mỗi con người.

+ Có niềm tin thì con đường dẫn tới thành công sẽ dễ dàng hơn

– Cảm nghĩ của bản thân